

NHÌN LẠI QUÁ TRÌNH ĐƯA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀO CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN NGÀNH THÔNG TIN – THƯ VIỆN Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ HÀ NỘI.

ĐOÀN PHAN TÂN

Tóm tắt

Bài viết điếm qua quá trình đưa nội dung công nghệ thông tin vào chương trình đào tạo cử nhân ngành thông tin - thư viện ở khoa Thư viện – Thông tin, trường Đại học Văn hóa Hà Nội. Từ giai đoạn khởi đầu (những năm 1990) với chương trình Tin học cơ sở đến giai đoạn triển khai và hoàn thiện dần các chương trình tin học chuyên ngành. Bài viết cũng đề cập tới những vấn đề về đầu tư xây dựng cơ vật chất, trang thiết bị, bồi dưỡng xây dựng đội ngũ giảng viên, và những nội dung cần tiếp tục hoàn thiện và cập nhật, nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo về công nghệ thông tin cho cán bộ thông tin - thư viện, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thực tiễn.

Sự phát triển nhanh đến chóng mặt của khoa học và công nghệ, đặc biệt là của công nghệ thông tin và truyền thông, đã có những tác động mạnh mẽ đến sự phát triển của kinh tế xã hội nói chung và hoạt động giáo dục và đào tạo nói riêng, trong đó có hoạt động đào tạo cán bộ ngành Thông tin - Thư viện (TT-TV) ở Trường Đại học Văn hoá Hà Nội.

Ngày nay hoạt động Thư viện – Thông tin đang đứng trước những cơ hội và thách thức sau đây:

- Lượng kiến thức ghi lại dưới hình thức in ấn truyền thống và bằng các phương tiện khác ngày càng gia tăng. Xuất hiện nhiều loại hình tài liệu mới: CD-ROM, cơ sở dữ liệu online, nguồn thông tin trên mạng, sách báo điện tử (e-book, e-journal), thông tin đa phương tiện,... Khối lượng thông tin tư liệu đó tăng nhanh đến mức nếu như không có các phương tiện kỹ thuật và phương pháp xử lý thông tin hiện đại thì không thể nào kiểm soát và sử dụng nổi dòng thông tin và tư liệu khổng lồ hiện có.

- Nhờ công nghệ thông tin và truyền thông, tốc độ xử lý thông tin ngày càng nhanh, khả năng truy nhập tới các nguồn thông tin ngày càng mở rộng và nhu cầu hợp tác trong môi trường thông tin ngày càng phát triển. Công

nghệ thông tin đang thực sự mở rộng bốn bức tường của các thư viện truyền thống.

- Các ứng dụng của Internet ngày càng phát triển và trở nên phổ cập đang mở rộng khả năng tiếp thu tri thức và hưởng thụ văn hoá, nâng cao chất lượng dịch vụ xã hội đối với mọi người, làm thay đổi mạnh mẽ phương thức giao tiếp, lề lối làm việc của con người.

Tất cả các yếu tố trên đòi hỏi hoạt động TT-TV ngày nay phải ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và truyền thông trong việc xây dựng các hệ thống thông tin tự động hoá, các thư viện điện tử, thư viện số nhằm mở rộng và nâng cao chất lượng phục vụ và phổ biến thông tin, phát huy tiềm lực của từng đơn vị thông tin, thư viện đồng thời vươn tới sử dụng các nguồn lực của các trung tâm thông tin, các thư viện khác ở trong và ngoài nước. Thực tế trên đặt ra những vấn đề mới cho công tác đào tạo cán bộ thư viện.

1. Những yêu cầu mới về đào tạo

Người cán bộ thư viện ngày nay không những phải được trang bị đầy đủ về tri thức chuyên môn, mà còn đòi hỏi phải được trang bị kỹ năng thực hành và những công cụ dựa trên công nghệ mới. Vì vậy việc đào tạo nguồn nhân lực cho ngành thông tin thư viện ngày nay phải hướng tới mục tiêu:

- *Tri thức (Knowledges)*

- *Kỹ năng (Skills)*

- *Công cụ (Tools)*

Tri thức ở đây là những kiến thức chuyên môn của ngành TT-TV. Kỹ năng ở đây chủ yếu là kỹ năng sử dụng máy tính để xử lý, lưu trữ, khai thác và sử dụng thông tin trong các hoạt động tác nghiệp, trong quản lý điều hành, cũng như kỹ năng sử dụng các chương trình ứng dụng đặc thù áp dụng cho ngành để nâng cao hiệu quả của các hoạt động nghiệp vụ chuyên môn, đó cũng chính là công cụ của người cán bộ TT-TV ngày nay.

Như vậy việc đưa nội dung công nghệ thông tin vào chương trình đào tạo ngành TT-TV là một yêu cầu xuất phát từ thực tiễn khách quan, là một yếu tố góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, là một đòi hỏi tất yếu để công tác đào tạo có thể đáp ứng với yêu cầu ngày càng cao đối với nguồn nhân lực của ngành thông tin thư viện hiện nay.

2. Các môn công nghệ thông tin trong chương trình đào tạo ngành Thông tin – Thư viện ở trường Đại học Văn hóa Hà Nội

Việc đưa công nghệ thông tin vào chương trình đào tạo ngành Thông tin – Thư viện ở trường Đại học Văn hóa Hà Nội được thực hiện theo ba giai đoạn:

2.1. Giai đoạn khởi đầu: Dạy chương trình môn Tin học cơ sở

Năm 1990, chiếc máy vi tính đầu tiên (Máy PC286 – FUJIKAMA với bộ vi xử lý Intel80286, tần số 6 MHz, bộ nhớ 42 MB) được giao cho bộ môn Thông tin học, khoa Thư viện để nghiên cứu và triển khai việc giảng dạy tin học cho các lớp trong trường. Năm 1991, bộ môn có 3 máy vi tính đã giảng dạy tin học.

Chương trình giảng dạy lúc đầu gọi là *Tin học cơ sở*, bao gồm các nội dung chính: Hệ điều hành MS.DOS, chương trình tiện ích NC (Norton Commander) và chương trình soạn thảo văn bản tiếng Việt VNI. Về sau kết hợp học thêm cả chương trình soạn thảo văn bản tiếng Việt BKED.

Những lớp học đầu tiên theo chương trình này vào năm học 1990-1991 là TV.20, VHQC.11, BT.11 và PHS.8. Mặc dù điều kiện học tập còn rất khó khăn và thiếu thốn, nhưng các sinh viên học tập rất say sưa và hào hứng. Điều đó khẳng định việc đưa công nghệ thông tin vào chương trình đào tạo cử nhân văn hoá là một chủ chương đúng đắn và kịp thời.

Nội dung môn Tin học cơ sở được đổi mới cập nhật liên tục cùng với sự phát triển của công nghệ phần mềm. Khi xuất hiện chương trình Windows, ngoài hệ điều hành MS.DOS, sinh viên còn được làm quen với môi trường Windows. Thay cho VNI và BKED, sinh viên được học hệ soạn thảo văn bản WinWord với nhiều tính năng soạn thảo văn bản ưu việt. Ngoài ra sinh viên còn được học môn Bảng tính điện tử Excel.

2.2. Giai đoạn 2: Triển khai chương trình tin học chuyên ngành.

Chương trình đổi mới của khoa Thư viện được xây dựng vào năm 1992 đánh dấu một bước phát triển về chất của chương trình đào tạo ngành Thông tin - Thư viện.

Phương hướng và nội dung đổi mới chương trình được khoa xác định là: Trên cơ sở sắp xếp lại các môn học nghiệp vụ truyền thống, cần đưa vào

chương trình một số môn học mới thuộc lĩnh vực của **thông tin học** và **công nghệ thông tin**, cụ thể là:

- Các môn mới thuộc lĩnh vực thông tin học: Thông tin học đại cương, Mô tả nội dung tài liệu, Lưu trữ thông tin, Tìm tin và Phổ biến thông tin.
- Các môn tin học cơ sở: Tin học văn phòng, Hệ quản trị CSDL Foxpro.
- Các môn tin học chuyên ngành: Tin học tư liệu, Phần mềm tư liệu CDS/ISIS.
- Môn bổ trợ: Toán học trong hoạt động Thông tin – Thư viện.

Môn Tin học tư liệu:

- *Về kiến thức:* Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản của tin học tư liệu như: các yếu tố cấu thành hệ thống thông tin tự động hoá, cấu trúc dữ liệu, CSDL và hệ quản trị CSDL, các đặc trưng của phần mềm tư liệu và phần mềm tích hợp quản trị thư viện, biên mục tự động và khổ mẫu biên mục đọc máy MARC.

- *Về kỹ năng:* Trang bị cho sinh viên kiến thức về cấu trúc dữ liệu và khổ mẫu biên mục đọc máy MARC và bước đầu làm quen với biên mục tự động theo khổ mẫu MARC.

Môn Phần mềm tư liệu CDS/ISIS:

- *Về kiến thức:* Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về phần mềm tư liệu thông qua một phần mềm cụ thể là phần mềm tư liệu CDS/ISIS (Đây là phần mềm quản lý vốn tài liệu của thư viện do UNESCO cung cấp, đã được đưa vào sử dụng ở Việt Nam từ năm 1987).

- *Về kỹ năng:* Giúp cho sinh viên biết sử dụng tương đối thành thạo phần mềm tư liệu CDS/ISIS for Windows để xây dựng và khai thác các CSDL quản lý vốn tài liệu của thư viện.

Giáo trình *Tin học trong hoạt động thông tin – thư viện*, của tác giả Đoàn Phan Tân, bao gồm hai nội dung trên (xuất bản năm 1997, tái bản có sửa chữa và bổ sung năm 2001), đã góp phần đáng kể giúp sinh viên học tập tốt các môn tin học chuyên ngành.

Cũng cần nói thêm: nhờ sử dụng khá thành thạo WinISIS, sinh viên của khoa dễ dàng làm quen với phần mềm tích hợp quản trị TV như Libol,

Ilib, trong các thao tác nhập tin, tìm tin khi di thực tập tại các thư viện có cài đặt những chương trình này.

Môn Toán học trong hoạt động thông tin – thư viện

- *Về kiến thức:* Trang bị cho sinh viên những kiến thức của toán học rời rạc và các phương pháp toán học cơ bản thường dùng trong xử lý thông tin, xử lý dữ liệu, số liệu, áp dụng trong thực tiễn của hoạt động thông tin - thư viện, đặc biệt trong điều kiện tin học hoá.

- *Về kỹ năng:* Trang bị cho sinh viên khả năng sử dụng các toán tử logic trong tìm tin tự động hoá, phân tích hiệu quả hoạt động của thư viện thông qua các bài toán thống kê.

Chương trình đào tạo năm 1992 là một chương trình đổi mới toàn diện, đánh dấu một bước phát triển về chất trong sự nghiệp đào tạo của khoa Thư viện từ khi thành lập đến thời điểm lúc bấy giờ. Chương trình này không chỉ nhằm đào tạo cán bộ thư viện, mà còn đạt tới mục tiêu đào tạo cán bộ thư viện có khả năng làm việc tại các trung tâm thông tin tư liệu và có khả năng sử dụng các phương tiện của công nghệ thông tin hiện đại. Vì vậy từ năm 1993, tên khoa Thư viện được đổi thành khoa Thông tin – Thư viện.

Chương trình đào tạo đổi mới được xây dựng từ năm 1992, tuy nhiên việc thực hiện chương trình chỉ được triển khai đầy đủ từ năm 1994, khi nhà trường được Bộ GD-ĐT trang bị cho cùng một lúc 10 máy tính PC.486 nhãn hiệu Digital, một máy chủ và một máy in kim LQ. Một vài năm sau nhà trường trang bị thêm cho phòng máy trên 10 máy tính nữa. Phòng máy đã có gần 30 máy hoạt động tốt phục vụ cho sinh viên thực hành các môn tin học cơ sở và tin học chuyên ngành.

Giai đoạn ba: Hoàn thiện một bước chương trình đào tạo công nghệ thông tin cho ngành thông tin thư viện

Cho đến năm 2002, chương trình đổi mới năm 1992 đã thực hiện được 10 năm và đã đóng góp một phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ của ngành. Tuy nhiên trước yêu cầu phát triển của thực tiễn hiện nay, chương trình đã bộc lộ những nhược điểm:

- Một số môn học truyền thống ít được đổi mới nội dung, cập nhật kiến thức.

- Một số môn học nghiệp vụ sắp xếp chưa hợp lý, có chỗ còn thiếu, có chỗ lại trùng lặp.

- Nhiều nội dung mới liên quan đến công nghệ xử lý thông tin hiện đại chưa được đưa vào chương trình, như: kiến thức công nghệ thông tin và truyền thông; mạng thông tin và khai thác thông tin trên mạng,...

Hơn nữa, thực tiễn hoạt động thông tin thư viện vào đầu những năm 2000 đang xuất hiện những nhân tố mới, đặc biệt là sự bùng nổ của thông tin số toàn cầu, sự phổ cập của máy tính cá nhân và sự có mặt của Internet ở khắp mọi nơi cùng với việc triển khai nhiều dự án xây dựng thư viện hiện đại ở các thư viện lớn như Thư viện Quốc gia, thư viện nhiều tỉnh thành và thư viện nhiều trường đại học theo mô hình thư viện điện tử, với việc sử dụng các phần mềm tích hợp quản trị thư viện như LIBOL, ILIB, VTLS.

Rõ ràng đã đến lúc cần phải cập nhật chương trình đào tạo để đáp ứng với yêu cầu phát triển của thực tiễn.

Theo quyết định số 3440/QĐ-BGD&ĐT-DH, ngày 15 tháng 8 năm 2000, của Bộ trưởng Bộ GD và ĐT, Hội đồng chương trình ngành Thư viện do PGS.TS. Đoàn Phan Tân làm chủ tịch được thành lập. Hội đồng có trách nhiệm biên soạn Chương trình khung giáo dục đại học ngành Thư viện - Thông tin cho các cơ sở đào tạo trong thời gian tới.

Từ cuối năm 2001 và trong cả năm 2002, dưới sự chỉ đạo của Vụ Đào tạo Bộ Văn hóa – Thông tin và Hội đồng nhóm ngành văn hoá nghệ thuật của Trường Đại học Văn hoá Hà Nội, Hội đồng chương trình ngành Thư viện đã triển khai biên soạn chương trình mới, với mục tiêu: Xây dựng chương trình đào tạo ngành thư viện - thông tin mang tính hệ thống, cơ bản, hiện đại, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và tương thích với trình độ phát triển của khu vực, trong đó nhấn mạnh kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hiện đại trong công tác thư viện - thông tin.

Dưới đây là nội dung kiến thức giáo dục chuyên nghiệp trong chương trình mới:

+ Kiến thức cơ sở của ngành (22 đvht)

TT	Môn học	Số ĐVHT
1	Thư viện học đại cương	4 ĐVHT

2	Thông tin học đại cương	4 ĐVHT
3	Thư mục học đại cương	4 ĐVHT
4	Pháp chế thư viện - thông tin	2 ĐVHT
5	Toán học trong hoạt động thư viện-thông tin	3 ĐVHT
6	Phương pháp nghiên cứu thư viện - thông tin	2 ĐVHT
7	Tin học tư liệu	3 ĐVHT

+ Kiến thức ngành (55 đvht)

TT	Môn học	Số ĐVHT
1	Xây dựng và phát triển vốn tài liệu	